

UBND TỈNH HUNG YÊN  
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 735/SNV-TCBCTCPCP  
V/v xây dựng Kế hoạch giao biên chế  
công chức, số lượng người làm việc và  
lao động hợp đồng theo Nghị định số  
68/2000/NĐ-CP năm 2020

Hung Yên, ngày 28 tháng 8 năm 2019

- Kính gửi: - Các Sở, Ban, Ngành;  
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;  
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;  
- Các hội được hỗ trợ kinh phí theo số lượng người làm việc.

Thực hiện Chương trình công tác số 103/CTr-UBND ngày 24/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh 06 tháng cuối năm 2019.

Để có cơ sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, kỳ họp cuối năm 2019 xem xét, quyết định về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020 trong các cơ quan, tổ chức hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập và các hội có tính chất đặc thù được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động theo số lượng người làm việc (sau đây gọi tắt là các hội); Sở Nội vụ đề nghị các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các hội Báo cáo kết quả quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2019 và xây dựng Kế hoạch giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020 trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các hội thuộc tỉnh quản lý như sau:

**1. Nguyên tắc và căn cứ xây dựng Kế hoạch giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, số lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020**

Việc xây dựng Kế hoạch giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020 trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các hội thuộc tỉnh quản lý thực hiện trên cơ sở Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức; các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các hội; các quy định về quản lý biên chế công chức, quản lý

số lượng người làm việc và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các hội; các Nghị quyết, Văn bản chỉ đạo, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sắp xếp, kiện toàn, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

Theo đó, để thống nhất nhận thức và hành động, quyết tâm thực hiện việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các hội của tỉnh phải tiến hành đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các nhiệm vụ, các giải pháp đã đề ra nhằm hoàn thành các mục tiêu về tinh giản tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2021, bảo đảm đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền giao năm 2015. Trường hợp phải thành lập tổ chức mới hoặc được giao thêm nhiệm vụ mới thì các cơ quan, tổ chức, đơn vị tự cân đối, điều chỉnh trong tổng biên chế công chức, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP hiện có của cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền giao (kể cả việc thành lập mới trường học, tăng số lớp, tăng số học sinh và việc thành lập mới bệnh viện, tăng quy mô giường bệnh thực tế sử dụng).

## **2. Nội dung Kế hoạch giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, số lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020**

**Phần 1.** Báo cáo tình hình và kết quả quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2019 tính đến ngày 01/9/2019 (kèm theo các biểu mẫu thống kê, tổng hợp số liệu biên chế công chức, số lượng người làm việc và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP theo mẫu gửi kèm). Trong đó, báo cáo cần tập trung làm rõ các nội dung về biên chế công chức, biên chế sự nghiệp và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP theo từng ngành, lĩnh vực cụ thể: biên chế công chức hành chính, biên chế sự nghiệp (sự nghiệp giáo dục và đào tạo; sự nghiệp y tế; sự nghiệp văn hóa, thông tin, thể thao và sự nghiệp khác); thuyết minh, giải trình cụ thể các trường hợp số cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP hiện có mặt vượt hoặc thấp hơn so với tổng biên chế được cấp có thẩm quyền giao năm 2019, cụ thể:

- Biên chế được giao; số cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP hiện có mặt; thừa, thiếu tính đến ngày 01/9/2019;

- Ưu điểm, khuyết điểm trong việc quản lý, sử dụng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP;

- Tình hình và kết quả thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế; số Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế tính đến ngày 01/9/2019.

- Tình hình và kết quả thực hiện chính sách của tỉnh về việc quy định hỗ trợ công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Hưng Yên quản lý thời việc theo nguyện vọng tại Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh tính đến ngày 01/9/2019.

Đối với những ngành, lĩnh vực có số cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP hiện có mặt vượt quá số biên chế công chức, số lượng người làm việc, số lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP được giao năm 2019 cần có rà soát và có giải trình chi tiết, cụ thể số người vượt ở những chuyên môn gì, vượt từ khi nào, nguyên nhân vượt, đề xuất hướng giải quyết của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

**Phần 2.** Nội dung Kế hoạch giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, số lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020

- Nội dung Kế hoạch giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, số lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020 gồm: căn cứ xây dựng Kế hoạch và việc tính toán, xác định biên chế cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020 trên cơ sở Đề án vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch giao biên chế cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020 gắn với Đề án tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Căn cứ số lượng cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP nghỉ hưu đúng tuổi hoặc thôi việc theo quy định của pháp luật và số cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP thực hiện tinh giản biên chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị để dự kiến số lượng biên chế cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP thực hiện tinh giản (cắt giảm) từ 7,5% - 9,0% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao năm 2015 (kèm theo các biểu mẫu thống kê, tổng hợp số liệu biên chế công chức, số lượng người làm việc và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP theo mẫu gửi kèm).

- Đề xuất, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc quản lý, sử dụng biên chế công chức hành chính, biên chế sự nghiệp và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

- Đối với trường hợp đề nghị giao tăng biên chế sự nghiệp y tế, sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2020, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải có Đề án vị trí việc làm; có báo cáo thuyết minh, giải trình cụ thể tình hình giao, quản lý, sử dụng biên chế từ năm 2015 đến nay; thực trạng tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ sở y tế và cơ sở giáo dục và đào tạo ngoài công lập (số cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và đào tạo ngoài công lập, số lớp, số học sinh, số giường bệnh, số nhân lực của các cơ sở); lý do đề nghị tăng biên chế trong năm 2020.

**Phần 3.** Giải pháp thực hiện Kế hoạch giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, số lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020 sau khi được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt gắn với việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế và việc cân đối, điều chỉnh, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện tinh giản biên chế của tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015-2016, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017-2021; các Nghị quyết ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII: Nghị quyết số 18-NQ/TW Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và các Văn bản chỉ đạo, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế của của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

### **3. Các biểu mẫu thống kê, tổng hợp số liệu kèm theo Kế hoạch giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, số lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020**

a) Đối với các cơ quan, tổ chức hành chính:

- **Phụ lục 1:** Kế hoạch giao biên chế công chức năm 2020 trong các cơ quan, tổ chức hành chính.

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội có tính chất đặc thù được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động theo số lượng người làm việc:

- **Phụ lục 1A:** Báo cáo số nhóm/lớp, số học sinh và số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các trường mầm non năm học 2018-2019;

- **Phụ lục 1B:** Kế hoạch số nhóm/lớp, số học sinh và số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các trường mầm non năm học 2019-2020;

- **Phụ lục 2A:** Báo cáo số lớp, số học sinh và số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các trường tiểu học năm học 2018-2019;

- **Phụ lục 2B:** Báo cáo số lớp, số học sinh của các khối, lớp trong các trường tiểu học năm học 2019-2020;

- **Phụ lục 2C:** Kế hoạch giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các trường tiểu học năm học 2019-2020;

- **Phụ lục 3A:** Báo cáo số lớp, số học sinh và số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các trường trung học cơ sở năm học 2018-2019;

- **Phụ lục 3B:** Báo cáo số lớp, số học sinh của các khối lớp trong các trường trung học cơ sở năm học 2019-2020;

- **Phụ lục 3C:** Kế hoạch giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các trường trung học cơ sở năm học 2019-2020;

- **Phụ lục 4:** Kế hoạch giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên năm học 2019-2020;

- **Phụ lục 5A:** Báo cáo số lớp, số học sinh và số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các trường trung học phổ thông năm học 2018-2019;

- **Phụ lục 5B:** Kế hoạch giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các trường trung học phổ thông năm học 2019-2020;

- **Phụ lục 5C:** Kế hoạch giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh năm học 2019-2020;

- **Phụ lục 6A:** Báo cáo số lớp, số học sinh và số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các trường phổ thông có nhiều cấp học năm học 2018-2019;

- **Phụ lục 6B:** Báo cáo số lớp, số học sinh của các khối lớp học trong các trường phổ thông có nhiều cấp học năm học 2019-2020;

- **Phụ lục 6C:** Kế hoạch giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các trường phổ thông có nhiều cấp học năm học 2019-2020;

- **Phụ lục 7:** Kế hoạch giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo chuyên nghiệp và chuyên biệt năm học 2019-2020;

- **Phụ lục 8, 8A, 8B, 8C, 8D:** Kế hoạch giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp y tế năm 2020;

- **Phụ lục 9:** Kế hoạch giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp văn hóa - thông tin - thể dục - thể thao - phát thanh truyền hình và sự nghiệp môi trường các huyện năm 2020;

- **Phụ lục 10:** Kế hoạch giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp khác năm 2020;

- **Phụ lục 11:** Kế hoạch giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các hội có tính chất đặc thù được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động theo số lượng người làm việc năm 2020;

- **Phụ lục số 12A, 12B:** Danh sách cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên thừa hành phục vụ, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và lao động hợp đồng khác (nếu có) trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập hiện có mặt tính đến ngày 01/9/2019.

#### **4. Các tài liệu kèm theo Kế hoạch giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, số lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020**

- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc thành lập, hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc quy định hoặc điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Báo cáo nhu cầu sử dụng lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của cơ quan, tổ chức, đơn vị; bản sao Văn bản của Sở Nội vụ về việc thỏa thuận hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

- Bảng thanh toán tiền lương, tiền công tháng 12/2018 và tháng 9/2019 của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Tài liệu có liên quan khác (nếu có).

**5. Thời hạn gửi Kế hoạch giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, số lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020**

Để việc thẩm định, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, số lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020 của tỉnh bảo đảm đúng thời gian quy định; Sở Nội vụ đề nghị Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các hội có tính chất đặc thù được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động theo số lượng người làm việc quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện và gửi Kế hoạch về Sở Nội vụ trước **ngày 15/9/2019**. Quá thời hạn nêu trên, cơ quan, đơn vị nào chưa gửi làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của toàn tỉnh, Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cắt giảm 09% biên chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao năm 2015. Kế hoạch giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, số lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020 của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đề nghị sử dụng font Times New Roman, gửi qua đường bưu điện và đường thư điện tử công vụ theo địa chỉ e-mail: [tcbc.nv@hungyen.gov.vn](mailto:tcbc.nv@hungyen.gov.vn). Sau khi các cơ quan, tổ chức, đơn vị gửi Kế hoạch giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, số lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020, Sở Nội vụ sẽ tổ chức buổi làm việc để thẩm định, thống nhất với các cơ quan, tổ chức, đơn vị trước khi tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; thời gian buổi làm việc sẽ có thông báo sau.

Đề nghị Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các hội quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện và gửi Kế hoạch về Sở Nội vụ đúng thời gian đã định. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên hệ với Sở Nội vụ (theo số điện thoại: 0221.3863.432; 0221.3602.288) để được giải đáp. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, CVTCBCTCPCP (2).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Cù Trọng Khang**

